

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 236/2020/HS-ST

Ngày: 25-11-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Ngọc Dung;

- Ông Nguyễn Hữu Cỏn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – *Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.*

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 220/2020/TLST – HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2020/QĐXXST - HS ngày 11/11/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu L, sinh năm 1959 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 287/31 đường N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Dương Thị M, sinh năm 1931 (đã chết); có vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 và 02 con lớn sinh năm 1987 và nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; ngày 18/6/2020, bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1979; cùng hộ khẩu thường trú: Số 287/31 đường N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 17 tháng 6 năm 2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp với Công an xã P, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tuần tra trên địa bàn xã P. Khi lực lượng đến khu vực ngã tư Phú Thứ thì phát hiện đối tượng Nguyễn Hữu L đang điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38 đi từ hướng Cầu Ông Cộ đến ngã tư Phú Thứ có biểu hiện nghi vấn, lực lượng yêu cầu L dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong cốp xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38 có: 01 túi da màu đen bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (bị cáo L khai là ma túy đá), 01 đoạn giấy quần màu vàng chứa thực vật khô (bị cáo L khai là ma túy cỏ mỹ) cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 hộp giấy màu đen kích thước 12 x 7,5cm chứa thực vật khô (bị cáo L khai là ma túy cỏ mỹ); 01 ly nhựa màu hồng có nắp đậy, bên trong chứa thực vật khô (L khai là ma túy cỏ mỹ) và 19 đoạn giấy cuộn màu vàng thẫm chứa thực vật khô (bị cáo L khai là thuốc lá điếu).

Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu L, đồng thời mời L về trụ sở làm việc. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 đoạn giấy cuộn màu vàng chứa thực vật khô (ký hiệu M4); 01 hộp giấy màu đen kích thước 12 x 7,5cm bên trong chứa thực vật khô (ký hiệu M2); 01 ly nhựa màu hồng miệng tròn có nắp đậy, bên trong chứa thực vật khô (ký hiệu M3-2) và 19 đoạn giấy cuộn chứa thực vật khô (ký hiệu M3-1); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2-154.38, màu đỏ, số khung MH1KF4117KK502074, số máy KF41E1502793.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu L khai: L nghiện ma túy từ tháng 6 năm 2019. Nguồn ma túy L có để sử dụng là do L mua từ các đối tượng khác nhau (không rõ lai lịch) ở khu vực “Khu phố T” thuộc Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh qua sự chỉ dẫn của những người lái xe ôm.

Vào khoảng 14 giờ ngày 17 tháng 6 năm 2020, L điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38 đến khu vực “Khu phố T” thuộc Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và mua được 01 túi nylon chứa ma túy cỏ mỹ với giá 200.000 đồng từ một nam thanh niên không rõ lai lịch. Sau đó, L đem về nhà ở phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, chia ra và bỏ vào 01 hộp giấy màu đen, 01 ly nhựa màu hồng, đồng thời lấy một phần quần vào 01 đoạn giấy màu vàng thành điếu, rồi đem tất cả bỏ vào cốp xe mô tô Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38 để sử dụng.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38 từ nhà ở Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để thăm bạn gái. Trên đường đi, L tiếp tục ghé vào khu vực “Khu phố T” thuộc Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và mua thêm 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá với giá 1.000.000 đồng từ một người không rõ lai lịch. Sau đó, L cất túi ma túy vừa mua được vào trong túi da màu đen trong cốp xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38, đồng thời xé bỏ đầu lọc của 19 điếu thuốc lá, cất giấu chung vào ly nhựa màu hồng trong cốp xe nhằm mục đích pha trộn vào ma túy cỏ mỹ, cuộn thành điếu để hút. L điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38 đi đến thị xã B, tỉnh Bình Dương thăm bạn gái. Khi đến khu vực ngã tư P thuộc ấp P, xã P, thị xã Bến Cát thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang như trên.

Theo Kết luận giám định số 365/MT-PC09 ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và Kết luận giám định số 4226/C09B ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an khu vực phía Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói ký hiệu M1 (tinh thể màu trắng) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4564 gam.

- Gói ký hiệu M2 (thảo mộc khô cắt nhỏ trong 01 hộp giấy màu đen) là ma túy, loại 5F-MDMB-PICA, khối lượng 7,3884gam.

- Gói ký hiệu M3-1 (19 đoạn giấy vàng cuộn thực vật khô) không tìm thấy thành phần chất ma túy.

- Gói ký hiệu M3-2 (thảo mộc khô cắt nhỏ trong 01 ca nhựa) là ma túy, loại 5F-MDMB-PICA, khối lượng 10,4887 gam.

- Gói ký hiệu M4 (thảo mộc khô cắt nhỏ cuộn trong 01 đoạn giấy màu vàng) là ma túy, loại 5F-MDMB-PICA và Methamphetamine, khối lượng 0,5987 gam.

Tổng khối lượng các loại ma túy: 2,4564 gam ma túy loại Methamphetamine và 17,8771 gam ma túy loại 5F-MDMB-PICA. Ngoài ra, có 0,5987gam chứa hỗn hợp loại 5F-MDMB-PICA và Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ và 5F-MDMB-PICA là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 402 theo danh mục bổ sung theo Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ.

Đối với xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2-154.38, màu đỏ, số khung MH1KF4117KK502074, số máy KF41E1502793 mang tên Nguyễn Hữu L. L khai xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2-154.38 là của vợ chồng em ruột là Nguyễn Hữu N

(sinh năm 1968) và Nguyễn Thị O (sinh năm 1970) cùng địa chỉ thường trú: 287/31 đường N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng N mua xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2-154.38 vào tháng 6 năm 2019 với giá 57.000.000 đồng. Do con của vợ chồng N thường lấy tài sản của gia đình cầm cố để tiêu xài nên vợ chồng N nhờ bị cáo L đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 17/6/2020, bị cáo L hỏi mượn xe vợ chồng N đi công việc cá nhân thì bị bắt. Bị cáo L khai xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2-154.38, màu đỏ, số khung MH1KF4117KK502074, số máy KF41E1502793 là xe của vợ chồng N, O đứng tên dùm chứ không phải xe của bị cáo L.

Tại bản Cáo trạng số 226/CT-VKSBC ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

Bị cáo thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 226/CT-VKSBC ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu L mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Thị O 01 (một) xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2 – 154.38 màu đỏ, số khung MH1KF4117KK502074, số máy KF41E1502793 (xe không gương bên phải).

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 Bì thư dán kín số 365/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 2,0883 gam Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 365/MT – PC09 ngày 30/6/2020) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại khu vực ngã tư Phú Thứ thuộc ấp Phú Thứ, xã Phú An, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Hữu L có hành vi tàng trữ 2,4564 gam ma túy loại Methamphetamine và 17,8771 gam ma túy loại 5F-MDMB-PICA và Methamphetamine bên trong xe mô tô hiệu Vario màu đỏ, biển số 59F2-154.38 để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình chất: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tác hại của ma túy không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện một cách liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2 – 154.38 màu đỏ, số khung MH1KF44117KK50274, số máy KF41E1502793 là xe của ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Thị O. Ông N, bà O nhờ bị cáo đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, ngày 17/6/2020, bị cáo mượn xe của ông N, bà O đi công việc và không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Thị O theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bì thư dán kín số 365/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 2,0883 gam Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 365/MT – PC09 ngày 30/6/2020) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với các đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo L không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ khi xác định được sẽ xử lý sau.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Trả lại cho ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Thị O 01 (một) xe mô tô hiệu Vario, biển số 59F2 – 154.38 màu đỏ, số khung MH1KF44117KK50274, số máy KF41E1502793 (xe không gương bên phải).

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a

khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tịch thu tiêu hủy 01 Bì thư dán kín số 365/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 2,0883 gam Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 365/MT – PC09 ngày 30/6/2020) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hồ Thị Hoa